

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/HS-PT**

Ngày: 25 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**
Các Thẩm phán: Ông **Võ Minh Diệp**
Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **284/2020/HS-PT** ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo **Trần Mậu K.** Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **16/2020/HS-ST** ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Mậu K** (tên gọi khác: **B**), sinh năm 1989 tại huyện H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T, sinh năm 1957 và bà Mậu Thị P, sinh năm 1961; có vợ đã ly hôn, có 03 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013).

Tiền sự: Ngày 15/5/2020, Công an xã S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **Trần Mậu K** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Tiền án: 05 tiền án:

- Ngày 30/01/2015, bị TAND huyện H, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 19/7/2016, bị TAND huyện Q, tỉnh Quảng Nam, tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 12/8/2016, bị TAND huyện H tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 16/11/2018, bị TAND huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 24/9/2020, bị TAND huyện H tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12h30' ngày 31/5/2020, Trần Mậu K đi bộ từ nhà đến đoạn đường trước nhà ông Mai Xuân K, trú thôn T, xã S thấy nhà ông Kh mở cửa, không có người, K liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền xài. K đi vào bên trong nhà ông Kh theo hướng cửa chính, thấy anh Mai Xuân H đang nằm ngủ trên chiếc giường ở gian nhà chính, sát mép giường phía trong bờ tường cách đầu giường khoảng 30cm có một chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG A71, màu đen của anh Hải. K lén lút trườn qua người anh H lấy chiếc điện thoại và nhanh chóng ra đường tẩu thoát. Sau đó, K đem chiếc điện thoại di động trộm cắp được đến tiệm cầm đồ của anh Nguyễn Văn S ở khối phố A, thị trấn T, huyện H để cầm cố lấy số tiền 3.500.000 đ (*Ba triệu, năm trăm nghìn đồng*), đã tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá số 18/KL-HĐĐG ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H định giá: một chiếc điện thoại di động SAMSUNG A71, màu đen nói trên là **7.700.000** đồng (*Bảy triệu, bảy trăm ngàn đồng*).

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **16/2020/HS-ST** ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Trần Mậu K** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo **Trần Mậu K 36** (Ba mươi sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số: 12/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của TAND huyện H, buộc bị cáo Trần Mậu K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 17/11/2020, bị cáo Trần Mậu K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Mậu K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị

Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Mậu K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Mậu K khai nhận: Vào khoảng 12h30' ngày 31/5/2020, bị cáo đã lén lút vào nhà ông Mai Xuân Kh (thuộc thôn T, xã S, huyện H), chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG A71, màu đen của anh Mai Xuân H có giá trị theo kết luận định giá là 7.700.000 đồng. Sau đó, bị cáo đem chiếc điện thoại trộm cắp được đến tiệm cầm đồ của anh Nguyễn Văn S để cầm cố lấy số tiền 3.500.000 đồng và đã tiêu xài hết.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Mậu K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị **7.700.000** đồng; đồng thời, trước đó bị cáo đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích nên Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2020/HS-ST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Trần Mậu K về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Trần Mậu K 03 năm tù là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới và xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, có 05 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng tính chất, thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật nên mức án 36 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Căn cứ khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của các bản án để buộc bị cáo Trần Mậu K chấp hành hình phạt chung theo đúng quy định của pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Mậu K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mậu K, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Trần Mậu K 03** (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt **09** (Chín) tháng tù tại bản án số: 12/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H và **03** (Ba) năm tù tại bản án hình sự phúc thẩm số: 21/2021/HS-PT ngày 25/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam buộc bị cáo **Trần Mậu K** phải chấp hành hình phạt chung của ba bản án là **06** (Sáu) năm **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (17/6/2020).

2. Bị cáo Trần Mậu K phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25/01/2021).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Cẩm

